

Số: 4902/BTC-KTN

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2026

V/v hướng dẫn về kinh phí bảo đảm thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

Kính gửi:

HOÀ-TỔC

- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

Thực hiện nhiệm vụ được giao của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 về Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (gọi tắt là Kế hoạch), Bộ Tài chính hướng dẫn về kinh phí bảo đảm thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật như sau:

1. Về nguồn kinh phí thực hiện

a) Nguồn ngân sách nhà nước

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; được bố trí trong kinh phí hoạt động của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Bộ Tư pháp), các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Về trách nhiệm bảo đảm kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước

a) Đối với các Bộ, cơ quan trung ương

Nhiệm vụ rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật là nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, kinh phí thực hiện được bố trí trong định mức chi thường xuyên của các Bộ, cơ quan trung ương theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 01/2021/UBTVQH15 ngày 01/9/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và điểm c khoản 1 Điều 1 Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 (áp dụng cho

giai đoạn 2022-2025 và được kéo dài sang năm 2026)¹. Vì vậy, các Bộ, cơ quan trung ương căn cứ nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chủ động cân đối, bố trí, sắp xếp trong phạm vi dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã được giao để thực hiện.

Trường hợp các nhiệm vụ phát sinh không cân đối được trong dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 đã được giao, căn cứ nhiệm vụ được giao, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành, các Bộ, cơ quan trung ương phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện, có văn bản đề xuất gửi Bộ Tài chính để báo cáo cấp có thẩm quyền bổ sung dự toán năm 2026 theo quy định tại điểm a khoản 9 Điều 7 Thông tư số 133/2025/TT-BTC ngày 24/12/2025 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026².

Đối với các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu có), các Bộ, cơ quan trung ương gửi Bộ Khoa học và Công nghệ để tổng hợp và đề xuất theo quy định tại khoản 2 Điều 28 Luật Ngân sách nhà nước³.

b) Đối với các địa phương

Các địa phương chủ động bố trí kinh phí thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước⁴.

c) Đối với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sử dụng từ nguồn thu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để thực hiện theo quy định tại Quyết định số 07/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ tài chính của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3. Về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí

a) Đối với kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước

Các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước được giao để thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về

¹ Định mức phân bổ chi thường xuyên đã bao gồm: Các khoản chi nghiệp vụ mang tính thường xuyên phát sinh hằng năm: Chi nghiệp vụ chuyên môn quản lý ngành, lĩnh vực; chi xây dựng, rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; tập huấn, tuyên truyền, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật; chi hoạt động kiểm tra, giám sát.

² Điểm a khoản 9 Điều 7 Thông tư số 133/2025/TT-BTC: Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chủ động sắp xếp trong phạm vi dự toán được giao đầu năm để thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.

Trường hợp phát sinh nhu cầu chi vượt khả năng cân đối, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương có văn bản đề xuất bổ sung kinh phí, kèm theo thuyết minh chi tiết nội dung chi và các tài liệu có liên quan (riêng đối với lĩnh vực chi khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số báo cáo cơ quan khoa học và công nghệ để tổng hợp gửi cơ quan tài chính) để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của các văn bản dẫn Luật Ngân sách nhà nước.

³ Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Khoa học và Công nghệ: Hướng dẫn, tổng hợp và đề xuất dự toán chi ngân sách nhà nước cho lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (bao gồm chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên) của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và các địa phương theo quy định.

⁴ Khoản 5 Điều 9 Luật NSNN quy định "Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm".

kế toán và các quy định của pháp luật có liên quan; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

b) Đối với nguồn kinh phí hợp pháp khác

Các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ NSNN, PC, Vụ I;
- Vụ ĐCTC, KBNN;
- Lưu: VT, KTN (5b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Bích Ngọc